

**DANH MỤC THIẾT BỊ, DỤNG CỤ ĐÀO TẠO**  
**NGÀNH, NGHỀ THIẾT KẾ THỜI TRANG**  
**TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG**

(Theo danh mục thiết bị tối thiểu quy định tại Thông tư số 15/2020/TT-BLĐTBXH  
 ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

Cơ sở giáo dục nghề nghiệp: Trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên

Địa điểm đào tạo: Trụ sở chính

Ghi chú:

- Tích (X) vào cột (5), (7)
- Điền số lượng thực tế hiện có vào cột (6)

| STT | Tên thiết bị                  | Đơn vị                         | Số lượng | Thiết bị, dụng cụ đào tạo hiện có của Trường |                                              |                  | Ghi chú |
|-----|-------------------------------|--------------------------------|----------|----------------------------------------------|----------------------------------------------|------------------|---------|
|     |                               |                                |          | Có đủ số lượng theo DM thiết bị tối thiểu    | Không đủ số lượng theo DM thiết bị tối thiểu | Không có         |         |
| 1   | 2                             | 3                              | 4        | 5                                            | 6                                            | 7                | 8       |
| 1   | Phòng Kỹ thuật cơ sở          |                                |          | 14/15<br>...93%                              | 1/15<br>.....%                               | 1/15<br>...7...% |         |
| 1   | 1                             | Máy vi tính                    | Bộ       | 1                                            | X                                            |                  |         |
| 2   | 2                             | Máy chiếu (Projector)          | Bộ       | 1                                            | X                                            |                  |         |
| 3   | 3                             | Bút trình chiếu, bút chỉ laser | Chiếc    | 1                                            | X                                            |                  |         |
| 4   | 4                             | Tủ đựng dụng cụ                | Chiếc    | 1                                            | X                                            |                  |         |
| 5   | Bộ dụng cụ vẽ kỹ thuật        |                                | Bộ       | 1                                            | X                                            |                  |         |
|     | Mỗi bộ bao gồm:               |                                |          |                                              |                                              |                  |         |
|     | - Ê ke                        |                                | Chiếc    | 2                                            | X                                            |                  |         |
|     | - Com pa                      |                                | Chiếc    | 2                                            | X                                            |                  |         |
|     | - Thước cong                  |                                | Bộ       | 1                                            | X                                            |                  |         |
|     | - Thước kẻ                    |                                | Chiếc    | 3                                            | X                                            |                  |         |
| 6   | Dụng cụ cứu thương            |                                | Bộ       | 1                                            | X                                            |                  |         |
|     | Mỗi bộ bao gồm:               |                                |          |                                              |                                              |                  |         |
|     | - Tủ thuốc                    |                                | Chiếc    | 1                                            | X                                            |                  |         |
|     | - Xe đẩy                      |                                | Chiếc    | 1                                            | X                                            |                  |         |
|     | - Tủ cứu thương               |                                | Chiếc    | 1                                            | X                                            |                  |         |
|     | - Cáng cứu thương             |                                | Chiếc    | 1                                            | X                                            |                  |         |
|     | - Găng tay                    |                                | Đôi      | 1                                            | X                                            |                  |         |
|     | - Panh, kéo                   |                                | Chiếc    | 1                                            | X                                            |                  |         |
|     | - Hộp dụng cụ sơ cứu          |                                | Hộp      | 1                                            | X                                            |                  |         |
| 7   | Dụng cụ phòng cháy, chữa cháy |                                | Bộ       | 1                                            | X                                            |                  |         |
|     | Mỗi bộ bao gồm:               |                                |          |                                              |                                              |                  |         |
|     | - Bình cứu hoả dạng lỏng      |                                | Chiếc    | 1                                            | X                                            |                  |         |
|     | - Bình cứu hoả dạng khí       |                                | Chiếc    | 1                                            | X                                            |                  |         |
|     | - Bình cứu hoả dạng bột       |                                | Chiếc    | 1                                            | X                                            |                  |         |
|     | - Cuộn dây chữa cháy và vòi   |                                | Cuộn     | 1                                            | X                                            |                  |         |
|     | - Họng cấp nước               |                                | Chiếc    | 1                                            |                                              |                  |         |
|     | - Bảng tiêu lệnh chữa cháy    |                                | Bộ       | 1                                            |                                              |                  |         |

| STT |                             | Tên thiết bị                                              | Đơn vị | Số lượng | Thiết bị, dụng cụ đào tạo hiện có của Trường |                                              |          | Ghi chú |
|-----|-----------------------------|-----------------------------------------------------------|--------|----------|----------------------------------------------|----------------------------------------------|----------|---------|
|     |                             |                                                           |        |          | Có đủ số lượng theo DM thiết bị tối thiểu    | Không đủ số lượng theo DM thiết bị tối thiểu | Không có |         |
| 8   | 8                           | Bộ dụng cụ an toàn                                        | Bộ     | 1        | X                                            |                                              |          |         |
|     |                             | Mỗi bộ bao gồm:                                           |        |          |                                              |                                              |          |         |
|     |                             | - Quần áo bảo hộ                                          | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
|     |                             | - Mũ bảo hộ                                               | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
|     |                             | - Giấy bảo hộ                                             | Đôi    | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
|     |                             | - Khẩu trang bảo hộ                                       | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
|     |                             | - Găng tay bảo hộ                                         | Đôi    | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 9   | 9                           | Quy trình thực hiện phòng cháy chữa cháy                  | Bảng   | 1        | X                                            |                                              |          |         |
| 10  | 10                          | Quy trình thực hiện An toàn lao động                      | Bảng   | 1        | X                                            |                                              |          |         |
| 11  | 11                          | Mô hình quy trình sơ cứu người bị nạn                     | Bảng   | 1        | X                                            |                                              |          |         |
| 12  | 12                          | Bảng nhận dạng nguyên phụ liệu                            | Bảng   | 1        |                                              |                                              | X        |         |
| 13  | 13                          | Bảng quy trình công nghệ may                              | Bảng   | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 14  | 14                          | Bộ mẫu trực quan sản phẩm sơ mi, quần âu, jacket, veston. | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 15  | 15                          | Bộ hệ thống cỡ số mẫu                                     | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 2   | Phòng thực hành máy vi tính |                                                           |        |          | 8/8                                          |                                              | 0/7      |         |
|     |                             |                                                           |        |          | 100.0%                                       | .....%                                       | 0.0%     |         |
| 16  | 1                           | Máy vi tính                                               | Bộ     | 19       | ✓                                            |                                              |          |         |
| 17  | 2                           | Máy chiếu (Projector)                                     | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 18  | 3                           | Bộ phần mềm văn phòng Microsoft Office                    | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 19  | 4                           | Bộ phần mềm phòng chữ tiếng Việt                          | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 20  | 5                           | Phần mềm diệt virus                                       | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 21  | 6                           | Scanner                                                   | Chiếc  | 1        | X                                            |                                              |          |         |
| 22  | 7                           | Thiết bị lưu trữ dữ liệu                                  | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 23  | 8                           | Máy in                                                    | Chiếc  | 1        | X                                            |                                              |          |         |
| 3   | Phòng ngoại ngữ             |                                                           |        |          | 6/9                                          |                                              | 3/9      |         |
|     |                             |                                                           |        |          | 67.0%                                        | .....%                                       | 33.0%    |         |
| 24  | 1                           | Bàn điều khiển                                            | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 25  | 2                           | Khởi điều khiển trung tâm                                 | Chiếc  | 1        |                                              |                                              | X        |         |
| 26  | 3                           | Phần mềm điều khiển (LAB)                                 | Bộ     | 1        |                                              |                                              | X        |         |
| 27  | 4                           | Khởi điều khiển thiết bị ngoại vi                         | Bộ     | 1        |                                              |                                              | X        |         |
| 28  | 5                           | Máy chiếu (Projector)                                     | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 29  | 6                           | Máy vi tính                                               | Bộ     | 19       | ✓                                            |                                              |          |         |
| 30  | 7                           | Tai nghe                                                  | Bộ     | 19       | ✓                                            |                                              |          |         |
| 31  | 8                           | Scanner                                                   | Chiếc  | 1        |                                              |                                              |          |         |
| 32  | 9                           | Thiết bị lưu trữ dữ liệu                                  | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 4   | Phòng Cơ sở sáng tác        |                                                           |        |          | 24/25                                        |                                              | 1/25     |         |
|     |                             |                                                           |        |          | 96.0%                                        | .....%                                       | 4.0%     |         |
| 33  | 1                           | Máy vi tính                                               | Chiếc  | 1        | X                                            |                                              |          |         |
| 34  | 2                           | Máy chiếu (Projector)                                     | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 35  | 3                           | Bút trình chiếu, bút chỉ laser                            | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 36  | 4                           | Kệ trưng bày                                              | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 37  | 5                           | Đèn chiếu sáng                                            | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 38  | 6                           | Tủ đựng dụng cụ                                           | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |

| STT |    | Tên thiết bị                | Đơn vị | Số lượng | Thiết bị, dụng cụ đào tạo hiện có của Trường |                                              |          | Ghi chú |
|-----|----|-----------------------------|--------|----------|----------------------------------------------|----------------------------------------------|----------|---------|
|     |    |                             |        |          | Có đủ số lượng theo DM thiết bị tối thiểu    | Không đủ số lượng theo DM thiết bị tối thiểu | Không có |         |
| 39  | 7  | Bộ dụng cụ đo               | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
|     |    | Mỗi bộ bao gồm:             |        |          |                                              |                                              |          |         |
|     |    | Com pa                      | Chiếc  | 1        |                                              |                                              |          |         |
|     |    | Thước cong                  | Bộ     | 1        |                                              |                                              |          |         |
|     |    | Thước kẻ                    | Chiếc  | 1        |                                              |                                              |          |         |
|     |    | Que đo                      | Chiếc  | 1        |                                              |                                              |          |         |
| 40  | 8  | Quả rọi                     | Quả    | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
|     |    | Bộ tượng khối cơ bản        | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
|     |    | Mỗi bộ bao gồm:             |        |          |                                              |                                              |          |         |
|     |    | Khối lập phương             | Tượng  | 1        |                                              |                                              |          |         |
|     |    | Khối tam giác               | Tượng  | 1        |                                              |                                              |          |         |
|     |    | Khối trụ                    | Tượng  | 1        |                                              |                                              |          |         |
| 41  | 9  | Khối cầu                    | Tượng  | 1        |                                              |                                              |          |         |
|     |    | Bộ tượng ngũ quan           | Tượng  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
|     |    | Mỗi bộ bao gồm:             |        |          |                                              |                                              |          |         |
|     |    | - Mắt                       | Tượng  | 1        |                                              |                                              |          |         |
|     |    | - Mũi                       | Tượng  | 1        |                                              |                                              |          |         |
|     |    | - Miệng                     | Tượng  | 1        |                                              |                                              |          |         |
| 42  | 10 | - Tai                       | Tượng  | 1        |                                              |                                              |          |         |
|     |    | - Tay                       | Tượng  | 1        |                                              |                                              |          |         |
|     |    | - Chân                      | Tượng  | 1        |                                              |                                              |          |         |
|     |    | Bộ tượng chân dung          | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
|     |    | Mỗi bộ bao gồm:             |        |          |                                              |                                              |          |         |
|     |    | - Tượng phật mông           | Tượng  | 1        |                                              |                                              |          |         |
| 43  | 11 | - Tượng chân dung trẻ em    | Tượng  | 1        |                                              |                                              |          |         |
|     |    | - Tượng chân dung thiếu nữ  | Tượng  | 1        |                                              |                                              |          |         |
|     |    | - Tượng chân dung nam       | Tượng  | 1        |                                              |                                              |          |         |
|     |    | - Tượng chân dung người già | Tượng  | 1        |                                              |                                              |          |         |
| 44  | 12 | Bộ tượng bán thân           | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
|     |    | Mỗi bộ bao gồm:             |        |          |                                              |                                              |          |         |
|     |    | - Tượng bán thân nam        | Tượng  | 1        |                                              |                                              |          |         |
| 45  | 13 | - Tượng bán thân nữ         | Tượng  | 1        |                                              |                                              |          |         |
|     |    | Bộ tượng toàn thân          |        |          |                                              |                                              |          |         |
|     |    | Mỗi bộ bao gồm:             |        |          |                                              |                                              |          |         |
| 46  | 14 | - Tượng toàn thân nam       | Tượng  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
|     |    | - Tượng toàn thân nữ        | Tượng  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
|     |    | Bộ dụng cụ vẽ               |        | 19       | ✓                                            |                                              |          |         |
| 47  | 15 | Mỗi bộ bao gồm:             |        |          |                                              |                                              |          |         |
|     |    | - Giá vẽ                    | Chiếc  | 1        |                                              |                                              |          |         |
|     |    | - Bảng vẽ mỹ thuật khổ A1   | Chiếc  | 1        |                                              |                                              |          |         |
| 48  | 16 | - Bảng vẽ mỹ thuật khổ A2   | Chiếc  | 1        |                                              |                                              |          |         |
|     |    | Palette pha màu loại phẳng  | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
|     |    | Palette pha màu nước        | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 49  | 17 | Bay nghiền màu              | Bộ     | 2        | ✓                                            |                                              |          |         |
|     |    | Bộ bút lông đầu tròn        | Bộ     | 3        | ✓                                            |                                              |          |         |
|     |    | Tấm                         | Tấm    | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 50  | 18 | Vải phủ                     |        |          |                                              |                                              |          |         |
|     |    | Dập ghim                    | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |

| STT                            |                    | Tên thiết bị                   | Đơn vị | Số lượng | Thiết bị, dụng cụ đào tạo hiện có của Trường |                                              |          | Ghi chú |
|--------------------------------|--------------------|--------------------------------|--------|----------|----------------------------------------------|----------------------------------------------|----------|---------|
|                                |                    |                                |        |          | Có đủ số lượng theo DM thiết bị tối thiểu    | Không đủ số lượng theo DM thiết bị tối thiểu | Không có |         |
| 52                             | 20                 | Kéo                            | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 53                             | 21                 | Kéo bấm                        | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 54                             | 22                 | Que đan                        | Đôi    | 3        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 55                             | 23                 | Móc                            | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 56                             | 24                 | Bánh xe màu sắc                | Bộ     | 1        |                                              |                                              | ✓        |         |
| 57                             | 25                 | Bảng mẫu vải                   | Bảng   | 3        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 5                              | Phòng thiết kế mẫu |                                |        |          | 25/28                                        |                                              | 3/28     |         |
|                                |                    |                                |        |          | 89%                                          | .....%                                       | 11%      |         |
| 58                             | 1                  | Máy tính                       | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 59                             | 2                  | Máy chiếu (Projector)          | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 60                             | 3                  | Bút trình chiếu, bút chỉ laser | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 61                             | 4                  | Ma nơ canh bán thân trên nam   | Chiếc  | 9        |                                              | ✓                                            |          |         |
| 62                             | 5                  | Ma nơ canh bán thân trên nữ    | Chiếc  | 9        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 63                             | 6                  | Ma nơ canh bán thân dưới nam   | Chiếc  | 3        |                                              |                                              | ✓        |         |
| 64                             | 7                  | Ma nơ canh toàn thân nữ        | Chiếc  | 3        |                                              | ✓                                            |          |         |
| 65                             | 8                  | Ma nơ canh toàn thân trẻ em    | Chiếc  | 3        |                                              | ✓                                            |          |         |
| 66                             | 9                  | Máy đo độ ẩm vải               | bộ     | 1        |                                              |                                              | ✓        |         |
| 67                             | 10                 | Máy đo lực căng của sợi vải    | bộ     | 1        | ✓                                            |                                              | ✓        |         |
| 68                             | 11                 | Tủ đựng dụng cụ                | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 69                             | 12                 | Kim bấm dấu                    | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 70                             | 13                 | Dao trở mẫu                    | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 71                             | 14                 | Bảng kê                        | Chiếc  | 6        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 72                             | 15                 | Đục lỗ treo mẫu ráp            | Chiếc  | 6        |                                              | ✓                                            |          |         |
| 73                             | 16                 | Đế tay                         | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 74                             | 17                 | Giá treo sản phẩm              | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 75                             | 18                 | Giá đỡ giấy cuộn thiết kế      | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 76                             | 19                 | Bảng ghim mẫu ráp              | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 77                             | 20                 | Bàn vẽ kỹ thuật                | Chiếc  | 9        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 78                             | 21                 | Móc treo, kẹp sản phẩm nam, nữ | Chiếc  | 20       | ✓                                            |                                              |          |         |
| 79                             | 22                 | Móc treo, kẹp sản phẩm trẻ em  | Chiếc  | 20       | ✓                                            |                                              |          |         |
| 80                             | 23                 | Kéo                            | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 81                             | 24                 | Đe chặn mẫu                    | Chiếc  | 18       |                                              | ✓                                            |          |         |
| 82                             | 25                 | Bộ dụng cụ vẽ mẫu thiết kế     | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
|                                |                    | Mỗi bộ bao gồm:                |        |          |                                              |                                              |          |         |
|                                |                    | Ê ke                           | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
|                                |                    | Cơm pa                         | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
|                                |                    | Thước cong                     | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
|                                |                    | Thước sắt thẳng                | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
|                                |                    | Thước thẳng                    | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
|                                |                    | Thước dây                      | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
|                                |                    | Côn lăn sao mẫu                | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 83                             | 26                 | Hộp dụng cụ sơ cứu             | Hộp    | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 84                             | 27                 | Kéo bấm chỉ                    | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 85                             | 28                 | Bảng mẫu vải                   | Bảng   | 3        | ✓                                            |                                              |          |         |
| Đànà Thuận hành may thời trang |                    |                                |        |          | 9/12                                         |                                              | 4/12     |         |

| STT |    | Tên thiết bị                                        | Đơn vị | Số lượng | Thiết bị, dụng cụ đào tạo hiện có của Trường |                                              |          | Ghi chú |
|-----|----|-----------------------------------------------------|--------|----------|----------------------------------------------|----------------------------------------------|----------|---------|
|     |    |                                                     |        |          | Có đủ số lượng theo DM thiết bị tối thiểu    | Không đủ số lượng theo DM thiết bị tối thiểu | Không có |         |
|     |    | Phòng Thực hành may thời trang                      |        |          | 67...                                        | .....%                                       | 33...    |         |
| 86  | 1  | Máy vi tính                                         | Bộ     | 19       | ✓                                            |                                              |          |         |
| 87  | 2  | Máy chiếu (Projector)                               | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 88  | 3  | Máy in màu laser đa năng                            | Chiếc  | 1        |                                              |                                              | ✓        |         |
| 89  | 4  | Máy in sơ đồ mẫu                                    | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 90  | 5  | Bảng vẽ điện tử                                     | Chiếc  | 19       |                                              |                                              | ✓        |         |
| 91  | 6  | Bút trình chiếu, bút chỉ laser                      | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 92  | 7  | Tủ đựng dụng cụ                                     | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 93  | 8  | Bảng số hoá (bảng nhập mẫu rập vào máy)             | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 94  | 9  | Máy in màu chuyển nhiệt (thực tập tại doanh nghiệp) | Chiếc  | 1        |                                              |                                              | ✓        |         |
| 95  | 10 | Máy ép nhiệt (thực tập tại doanh nghiệp)            | Chiếc  | 1        |                                              |                                              | ✓        |         |
| 96  | 11 | Phần mềm đồ họa thiết kế thời trang                 | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 97  | 12 | Phần mềm thiết kế - giác sơ đồ                      | Bộ     | 19       | ✓                                            |                                              |          |         |
| 7   |    | Phòng Thực hành may thời trang                      |        |          | 33/44                                        | .....%                                       | 11/44    |         |
|     |    |                                                     |        |          | 75...                                        | .....%                                       | 25...    |         |
| 98  | 1  | Máy tính                                            | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 99  | 2  | Máy chiếu (Projector)                               | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 100 | 3  | Bút trình chiếu, bút chỉ laser                      | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 101 | 4  | Ma nơ canh bán thân trên nam                        | Chiếc  | 3        |                                              | ✓                                            |          |         |
| 102 | 5  | Ma nơ canh bán thân trên nữ                         | Chiếc  | 6        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 103 | 6  | Ma nơ canh bán thân dưới nam                        | Chiếc  | 1        |                                              |                                              | ✓        |         |
| 104 | 7  | Ma nơ canh toàn thân nữ                             | Chiếc  | 1        |                                              |                                              | ✓        |         |
| 105 | 8  | Ma nơ canh toàn thân trẻ em                         | Chiếc  | 1        |                                              |                                              | ✓        |         |
| 106 | 9  | Máy may 1 kim điện tử                               | Bộ     | 18       | ✓                                            |                                              |          |         |
| 107 | 10 | Máy 2 kim điện tử                                   | Bộ     | 2        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 108 | 11 | Máy vắt sổ 2 kim, 4 chỉ                             | Bộ     | 2        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 109 | 12 | Máy vắt sổ 2 kim 5 chỉ                              | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 110 | 13 | Máy thừa khuyết đầu bằng                            | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 111 | 14 | Máy thêu lập trình (thực tập tại doanh nghiệp)      | Bộ     | 1        |                                              |                                              | ✓        |         |
| 112 | 15 | Máy đính cúc                                        | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 113 | 16 | Máy cuốn ống                                        | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 114 | 17 | Máy trần dè                                         | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 115 | 18 | Máy may nhiều kim móc xích kép                      | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 116 | 19 | Máy dập cúc                                         | Bộ     | 2        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 117 | 20 | Bộ khuôn dập cúc                                    | Bộ     | 2        |                                              |                                              | ✓        |         |
| 118 | 21 | Máy đánh chỉ                                        | Bộ     | 1        |                                              |                                              | ✓        |         |
| 119 | 22 | Máy vắt gấu                                         | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 120 | 23 | Máy đột đường may tay                               | Bộ     | 1        |                                              |                                              | ✓        |         |
| 121 | 24 | Máy đột trang trí                                   | Bộ     | 1        |                                              |                                              | ✓        |         |
| 122 | 25 | Bàn là hơi                                          | Bộ     | 2        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 123 | 26 | Bàn hút                                             | Bộ     | 1        |                                              |                                              | ✓        |         |
| 124 | 27 | Bàn thợ phụ                                         | Chiếc  | 3        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 125 | 28 | Tủ đựng dụng cụ                                     | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |



| STT |                             | Tên thiết bị                               | Đơn vị | Số lượng | Thiết bị, dụng cụ đào tạo hiện có của Trường |                                              |          | Ghi chú |
|-----|-----------------------------|--------------------------------------------|--------|----------|----------------------------------------------|----------------------------------------------|----------|---------|
|     |                             |                                            |        |          | Có đủ số lượng theo DM thiết bị tối thiểu    | Không đủ số lượng theo DM thiết bị tối thiểu | Không có |         |
| 126 | 29                          | Máy ép mex (thực tập tại doanh nghiệp)     | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 127 | 30                          | Máy tra tay áo (thực tập tại doanh nghiệp) | Bộ     | 1        |                                              |                                              | ✓        |         |
| 128 | 31                          | Máy ép phom (thực tập tại doanh nghiệp)    | Bộ     | 1        |                                              |                                              | ✓        |         |
| 129 | 32                          | Kéo cắt vải                                | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 130 | 33                          | Kéo bấm chỉ                                | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 131 | 34                          | Thước thẳng                                | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 132 | 35                          | Thước dây                                  | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 133 | 36                          | Móc treo, kẹp sản phẩm nam, nữ             | Chiếc  | 20       | ✓                                            | ×                                            |          |         |
| 134 | 37                          | Móc treo, kẹp sản phẩm trẻ em              | Chiếc  | 20       |                                              | ×                                            |          |         |
| 135 | 38                          | Giá treo sản phẩm                          | Chiếc  | 2        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 136 | 39                          | Bàn là gỗ                                  | Chiếc  | 3        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 137 | 40                          | Các loại chân vịt                          | Bộ     | 18       | ✓                                            |                                              |          |         |
|     |                             | Mỗi bộ bao gồm:                            |        |          |                                              |                                              |          |         |
|     |                             | Chân vịt, răng cưa cuốn bèo                | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
|     |                             | Các loại chân vịt mĩ                       | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
|     |                             | Các loại chân vịt điều                     | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 138 | 41                          | Các loại chân vịt tra khóa                 | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
|     |                             | Chân vịt bánh xe                           | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
|     |                             | Cờ may viền bọc                            | Bộ     | 3        | ✓                                            |                                              |          |         |
|     |                             | Hộp dụng cụ sơ cứu                         | Hộp    | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
|     |                             | Dụng cụ phòng cháy, chữa cháy              | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 141 | 44                          | Mỗi bộ bao gồm:                            |        |          |                                              |                                              |          |         |
|     |                             | - Bình cứu hoả dạng lỏng                   | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
|     |                             | - Bình cứu hoả dạng khí                    | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
|     |                             | - Bình cứu hoả dạng bột                    | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
|     |                             | - Bảng tiêu lệnh chữa cháy                 | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 8   | Phòng Trình diễn thời trang |                                            |        |          | 24/31                                        |                                              | 7/31     |         |
|     |                             |                                            |        |          | 77%                                          | .....%                                       | 23%      |         |
| 142 | 1                           | Máy vi tính                                | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 143 | 2                           | Máy chiếu (Projector)                      | Bộ     | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 144 | 3                           | Bút trình chiếu, bút chỉ laser             | Chiếc  | 1        | ✓                                            |                                              |          |         |
| 145 | 4                           | Bộ phòng chụp                              | Bộ     | 1        |                                              |                                              | ✓        |         |
|     |                             | Mỗi bộ bao gồm:                            |        |          |                                              |                                              |          |         |
|     |                             | Phòng nền                                  | Phòng  | 3        |                                              |                                              |          |         |
|     |                             | Mô tơ cuốn phông                           | Chiếc  | 1        |                                              |                                              |          |         |
| 146 | 5                           | Bộ đèn chụp ảnh                            | Bộ     | 3        |                                              | ✓                                            |          |         |
|     |                             | Mỗi bộ bao gồm:                            |        |          |                                              |                                              |          |         |
|     |                             | Chân đèn                                   | Chiếc  | 1        |                                              |                                              |          |         |
|     |                             | Đèn Flash studio                           | Chiếc  | 1        |                                              |                                              |          |         |
| 147 | 6                           | Lồng tản sáng (Soft box)                   | Chiếc  | 1        |                                              |                                              |          |         |
|     |                             | Kích đèn (Trigger)                         | Chiếc  | 1        |                                              |                                              | ×        |         |
|     |                             | Bộ máy chụp ảnh                            | Bộ     | 1        |                                              |                                              | ×        |         |
| 149 | 8                           | Bộ bàn trang điểm chuyên nghiệp            | Bộ     | 3        |                                              |                                              | ×        |         |

| STT  |    | Tên thiết bị                         | Đơn vị | Số lượng | Thiết bị, dụng cụ đào tạo hiện có của Trường |                                              |          | Ghi chú |
|------|----|--------------------------------------|--------|----------|----------------------------------------------|----------------------------------------------|----------|---------|
|      |    |                                      |        |          | Có đủ số lượng theo DM thiết bị tối thiểu    | Không đủ số lượng theo DM thiết bị tối thiểu | Không có |         |
| 150  | 9  | Ghế ngồi                             | Chiếc  | 20       | X                                            |                                              |          |         |
| 151  | 10 | Bục sân khấu                         | Chiếc  | 1        | X                                            |                                              |          |         |
| 152  | 11 | Bộ đèn chiếu sáng                    | Chiếc  | 5        |                                              | X                                            |          |         |
| 153  | 12 | Ma nơ canh toàn thân nam             | Chiếc  | 3        |                                              | X                                            |          |         |
| 154  | 13 | Ma nơ canh toàn thân nữ              | Chiếc  | 3        |                                              | X                                            |          |         |
| 155  | 14 | Ma nơ canh toàn thân trẻ em          | Chiếc  | 3        |                                              | X                                            |          |         |
| 156  | 15 | Tủ đựng dụng cụ                      | Chiếc  | 1        | X                                            |                                              |          |         |
| 157  | 16 | Bộ cọ trang điểm chuyên nghiệp       | Bộ     | 10       |                                              | X                                            |          |         |
| 158  | 17 | Kẹp mi                               | Chiếc  | 1        |                                              |                                              | X        |         |
| 159  | 18 | Kéo cắt lông mi, lông mày            | Chiếc  | 1        |                                              |                                              | X        |         |
| 160  | 19 | Gọt bút chì                          | Chiếc  | 1        | X                                            |                                              |          |         |
| 161  | 20 | Dao cạo lông mày                     | Chiếc  | 1        | X                                            |                                              |          |         |
| 162  | 21 | Nhíp                                 | Chiếc  | 1        | X                                            |                                              |          |         |
| 163  | 22 | Băng đô tóc                          | Chiếc  | 1        | X                                            |                                              |          |         |
| 164  | 23 | Cốp đựng đồ trang điểm chuyên nghiệp | Chiếc  | 1        | X                                            |                                              |          |         |
| 165  | 24 | Bộ dụng cụ làm tóc                   | Bộ     | 10       | X                                            | X                                            |          |         |
|      |    | Mỗi bộ bao gồm:                      |        |          |                                              |                                              |          |         |
|      |    | Máy là, ép tóc                       | Chiếc  | 1        |                                              |                                              |          |         |
|      |    | Máy làm xoăn                         | Chiếc  | 1        |                                              |                                              |          |         |
| 166  | 25 | Lược chải chia tóc                   | Chiếc  | 1        | X                                            |                                              |          |         |
| 167  | 26 | Kẹp tóc                              | Chiếc  | 3        | X                                            |                                              |          |         |
| 168  | 27 | Bộ đạo cụ chụp ảnh                   | Bộ     | 1        |                                              |                                              | X        |         |
|      |    | Mỗi bộ bao gồm:                      |        |          |                                              |                                              |          |         |
|      |    | Quạt gió                             | Chiếc  | 1        |                                              |                                              |          |         |
|      |    | Bàn xoay                             | Chiếc  | 1        |                                              |                                              |          |         |
|      |    | Bục kê                               | Chiếc  | 3        |                                              |                                              |          |         |
| 169  | 28 | Giá treo sản phẩm                    | Chiếc  | 1        | X                                            |                                              |          |         |
| 170  | 29 | Móc treo, kẹp sản phẩm nam, nữ       | Chiếc  | 20       |                                              | X                                            |          |         |
| 171  | 30 | Móc treo, kẹp sản phẩm trẻ em        | Chiếc  | 20       |                                              | X                                            |          |         |
| 172  | 31 | Rèm vải thay đồ                      | Chiếc  | 1        | X                                            |                                              |          |         |
| TỔNG |    |                                      |        | 172      | 86%                                          | .....%                                       | 13,4%    |         |